

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806004] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2506D)

CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt:.....
Số bài thi:
Số tờ giấy thi:.....

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125060123	Đinh Minh Đạt	30/07/2007	CCQ2506D	1		0.0	0.0	0.0
2	2125060079	Phạm Nguyễn Duy	21/07/2007	CCQ2506C	1		0.0	0.0	0.0
3	2125060139	Vũ Hải Duy	26/01/2007	CCQ2506D	1		6.0	4.0	4.8
4	2125060124	Lê Minh Hào	02/06/2006	CCQ2506D	1		6.0	5.0	5.4
5	2125060149	Trần Thế Hào	19/11/2007	CCQ2506D	1		7.0	8.0	7.6
6	2125060129	Trương Phúc Hậu	11/06/2007	CCQ2506D	1		5.0	3.0	3.8
7	2125060085	Võ Lê Minh Hiếu	13/09/2007	CCQ2506C	1		6.0	4.0	4.8
8	2125060104	Lê Công Hội	12/01/2007	CCQ2506C	1		7.0	4.5	5.5
9	2125060080	Phạm Quốc Hùng	01/06/2003	CCQ2506C			0.0	0.0	0.0
10	2125060146	Huỳnh Lâm Gia Huy	22/10/2007	CCQ2506D			0.0	0.0	0.0
11	2125060127	Trần Bảo Khánh	09/03/2007	CCQ2506D			0.0	0.0	0.0
12	2125060148	Lê Thành Nghia	17/06/2007	CCQ2506D			0.0	0.0	0.0
13	2125060131	Hoàng Minh Nhật	22/11/2006	CCQ2506D	1		8.0	8.0	8.0
14	2125060133	Lê Tấn Nhựt	01/12/2007	CCQ2506D			0.0	0.0	0.0
15	2125060147	Nguyễn Minh Phương	23/01/2007	CCQ2506D			0.0	0.0	0.0
16	2125060142	Đoàn Thanh Quang	06/10/2007	CCQ2506D	1		8.0	5.5	6.5
17	2125060138	Hồ Huỳnh Nhất Sinh	23/05/2007	CCQ2506D	1		8.0	8.0	8.0
18	2125060141	Phan Lê Công Tâm	20/01/2007	CCQ2506D	1		8.0	8.0	8.0
19	2125060130	Nguyễn Vinh Trường	28/08/2007	CCQ2506D	1		8.0	8.0	8.0
20	2125060132	Phạm Trọng Trường	25/10/2007	CCQ2506D	1		6.5	4.0	5.0
21	2125060140	Võ Quốc Tuấn	13/08/2007	CCQ2506D			0.0	0.0	0.0
22	2125060137	Lê Quốc Tùng	17/06/2007	CCQ2506D	1		6.0	6.0	6.0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806003] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2506C)

CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt: 18.....

Số bài thi:18.....

Số tờ giấy thi: 18.....

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125060088	Ngô Quốc	Hung	26/02/2007	CCQ2506C	1	Hung	9,0	8,0	8,4
2	2125060096	Phạm Quốc	Khánh	22/07/2007	CCQ2506C	1	Khánh	8,0	6,0	6,8
3	2125060110	Nguyễn Đức Tấn	Lộc	08/03/2007	CCQ2506C	1	Lộc	8,0	8,0	8,0
4	2125060099	Nguyễn Văn	Nhân	04/07/2007	CCQ2506C	1	Nhân	8,0	6,0	6,8
5	2125060073	Lê Trung Bảo	Phong	15/03/2007	CCQ2506C	1	Phong	8,0	6,0	6,8
6	2125060091	Lê Minh	Phú	07/07/2007	CCQ2506C	1	Phú	8,0	6,0	6,8
7	2125060075	Nguyễn Văn	Phú	18/08/2007	CCQ2506C	1	Phú	7,0	6,0	6,4
8	2125060103	Bùi Đức	Phương	01/01/2006	CCQ2506C					
9	2125060078	Lê Văn	Quốc	08/02/2007	CCQ2506C	1	Quốc	8,0	6,0	6,8
10	2125060082	Dương Ngọc	Quyết	29/04/2007	CCQ2506C	1	Quyết	8,0	7,0	7,4
11	2125060109	Nông Đức	Tài	19/05/2007	CCQ2506C	1	Tài	8,0	6,0	6,8
12	2125060095	Phạm Nguyễn Nhật	Tân	29/08/2007	CCQ2506C	1	Tân	6,0	5,0	5,4
13	2125060093	Nguyễn Vũ	Tấn	31/08/2007	CCQ2506C	1	Tấn	7,0	6,0	6,4
14	2125060090	Trần Minh	Tây	19/08/2007	CCQ2506C	1	Tây	8,0	7,0	7,4
15	2125060074	Nguyễn Minh	Thuận	20/10/2005	CCQ2506C	1	Thuận	9,0	8,0	8,4
16	2125060106	Phan Huỳnh Công	Tiến	28/03/2007	CCQ2506C					
17	2125060086	Huỳnh Thanh	Trường	22/04/2007	CCQ2506C	1	Trường	8,0	6,0	6,8
18	2125060105	Lê Đức Anh	Tuấn	08/11/2007	CCQ2506C	1		6,0	3,0	4,2
19	2125060087	Phan Minh	Việt	11/06/2007	CCQ2506C	1	Việt	7,0	6,0	6,4
20	2125060092	Đoàn Ngọc	Vũ	27/11/2007	CCQ2506C	1	Vũ	7,0	5,0	5,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806005] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2523A)

CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt: 19

Số bài thi: 19

Số tờ giấy thi: 19

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125230047	Lê Nguyễn Hoài	An	12/10/2007	CCQ2523A	1		9,0	8,0	8,4
2	2125230037	Phạm Dĩ	Ân	17/07/2007	CCQ2523A	1		9,0	8,0	8,4
3	2125230008	Lục Tuấn	Anh	01/09/2007	CCQ2523A	1	Anh	9,0	7,0	7,8
4	2125230004	Trần Văn	Bảo	18/04/2007	CCQ2523A	1		9,0	8,0	8,4
5	2125230045	Nguyễn Đình	Cánh	18/07/2007	CCQ2523A	1	Cánh	9,0	6,0	7,2
6	2125230063	Nguyễn Quang	Chiến	06/01/2007	CCQ2523A	1	Chiến	7,0	7,5	7,3
7	2125230022	Vũ Thành	Công	18/10/2007	CCQ2523A	1		7,0	6,0	6,4
8	2125230026	Vũ Nguyên	Cương	21/05/2007	CCQ2523A	1	Cương	8,0	8,0	8,0
9	2125230059	Đỗ Tấn	Đạt	20/11/2007	CCQ2523A	1		9,0	8,0	8,4
10	2125230034	Võ Nguyễn Tuấn	Duy	19/06/2007	CCQ2523A	1	Duy	7,0	8,0	8,6
11	2125230005	Nguyễn Thanh	Hiền	15/09/2007	CCQ2523A	1	Hiền	9,0	7,5	8,1
12	2125230016	Bùi Xuân	Hiệp	15/05/2007	CCQ2523A	1	Hiệp	9,0	8,0	8,4
13	2125230029	Trần Hoàng	Hiệp	09/10/2007	CCQ2523A	1		9,0	10	9,6
14	2125230048	Phan Doãn Minh	Hoàng	22/05/2007	CCQ2523A	1		8,0	10	9,2
15	2125230003	Bùi Quang	Huy	11/11/2007	CCQ2523A	1	Huy	8,0	9,0	8,6
16	2125230044	Nguyễn Nhựt	Huy	27/08/2007	CCQ2523A	1		7,0	7,0	7,0
17	2125230002	Quách Anh	Khôi	15/10/2007	CCQ2523A					
18	2125230054	Nguyễn Duy	Kiên	23/11/2007	CCQ2523A					
19	2125230035	Nguyễn Hữu	Lộc	15/08/2007	CCQ2523A	1		7,0	8,0	7,6
20	2125230062	Nguyễn Thái Tấn	Lộc	24/10/2007	CCQ2523A	1		7,0	6,0	6,4
21	2125230033	Thái Hoàng	Lộc	29/09/2007	CCQ2523A	1		9,0	8,0	8,4
22	2125230017	Nguyễn Thành	Long	17/12/2005	CCQ2523A					

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806008] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2506C)

CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt: 18...

Số bài thi: 18...

Số tờ giấy thi: 18...

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125060108	Nguyễn Trường An	13/08/2007	CCQ2506C	1		2,0	3,0	2,6
2	2125060084	Tạ Quốc Anh	02/02/2007	CCQ2506C	1	AS	6,0	5,0	5,4
3	2125060100	Nguyễn Bảo Thanh	18/07/2007	CCQ2506C					
4	2125060111	Huỳnh Tấn Công	11/09/2005	CCQ2506C					
5	2125060122	Trần Công Danh	15/05/2007	CCQ2506B					
6	2125060081	Trần Quốc Đình	24/02/2007	CCQ2506C	1		6,0	5,0	5,4
7	2125060102	Hà Chánh Đông	23/08/2007	CCQ2506C	1		2,0	3,0	2,6
8	2125060097	Lê Thành Đông	02/11/2007	CCQ2506C					
9	2125060053	Nguyễn Khánh Dương	17/01/2004	CCQ2506B	1		9,0	8,0	8,4
10	2125060120	Nguyễn Văn Hậu	10/03/2007	CCQ2506B	1		8,0	6,0	6,8
11	2125060038	Dương Huỳnh Sang	08/01/2007	CCQ2506B	1	Yhoi	9,0	9,0	9,0
12	2125060047	Nguyễn Hữu Huy	22/01/2007	CCQ2506B	1	Huy	9,0	10	9,6
13	2125060068	Nguyễn Ngọc Huy	09/04/2007	CCQ2506B	1	Phy	9,0	9,0	9,0
14	2125060070	Nguyễn Hữu Khánh	28/06/2006	CCQ2506B	1	ichanh	7,0	6,0	6,4
15	2125060055	Nguyễn Văn Khánh	15/02/2007	CCQ2506B	1		8,0	8,0	8,0
16	2125060064	Trần Ngọc Đăng Khoa	27/10/2007	CCQ2506B	0		2,0	0,0	0,8
17	2125060050	Ngô Văn Kiên	18/02/2005	CCQ2506B	1		8,0	8,0	8,0
18	2125060065	Huỳnh Tuấn Kiệt	18/11/2007	CCQ2506B	1	Kiet	9,0	8,0	8,4
19	2125060051	Nguyễn Tuấn Kiệt	24/05/2007	CCQ2506B					
20	2125060039	Nguyễn Văn Kiệt	10/10/2007	CCQ2506B	1		6,0	3,0	4,2
21	2125060040	Nguyễn Cao Nguyên	10/04/2007	CCQ2506B	1		8,0	9,0	8,6
22	2125060063	Nguyễn Trung Nhân	22/12/2007	CCQ2506B	1		9,0	9,0	9,0
23	2125060118	Huỳnh Tấn Phát	21/05/2007	CCQ2506B	1	Phat	8,0	6,0	6,8

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22806009] - Thực tập kỹ thuật số
(CCQ2523A)
CBGD: Đặng Văn Tín (280038)

Số SV có mặt: 15
Số bài thi: 15
Số tờ giấy thi: 15

Handwritten signature: A.V. Tín

Handwritten signature: D.V. Tín

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125230014	Nguyễn Chí	Nam	11/03/2007	CCQ2523A					
2	2125230041	Huỳnh Trọng	Nghĩa	05/02/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Huỳnh</i>	9,0	9,0	9,0
3	2125230042	Trần Trung	Nguyên	18/10/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Trung</i>	9,0	9,0	9,0
4	2125230036	Trương Trường	Phát	20/06/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Phát</i>	9,0	9,0	9,0
5	2125230030	Nguyễn Hoài Bảo	Phong	02/04/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Phong</i>	9,0	9,0	9,0
6	2125230010	Nguyễn Văn	Phong	12/04/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Phong</i>	6,0	7,0	6,0
7	2125230019	Nguyễn Văn	Phong	24/03/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Phong</i>	6,0	6,0	6,0
8	2125230023	Nguyễn Hoàn	Phúc	08/08/2004	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Phúc</i>	9,0	8,0	8,4
9	2125230028	Phạm Minh	Quốc	01/01/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Q</i>	9,0	9,0	9,0
10	2125230055	Hồ Thanh Tú	Tài	21/11/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Tài</i>	8,0	8,0	8,0
11	2125230007	Trần Ngọc	Thạch	09/10/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: THẠCH</i>	8,0	7,0	7,4
12	2125230046	Nguyễn Hoài	Thanh	18/09/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Thanh</i>	8,0	9,0	8,6
13	2125230006	Hồ Thanh	Tiến	23/09/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Tiến</i>	8,0	8,0	8,0
14	2125230039	Trần Thanh	Trúc	13/12/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Trúc</i>	9,0	9,0	9,0
15	2125230051	Lê Công	Vinh	22/08/2007	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Vinh</i>	7,0	7,0	7,0
16	2125230001	Nguyễn Quốc	Vinh	26/11/2006	CCQ2523A	1	<i>Handwritten: Vinh</i>	7,0	8,0	7,6
17	2125230021	Lư Gia	Vũ	19/09/2007	CCQ2523A					
18	2125230056	Lương Thế	Vũ	21/05/2007	CCQ2523A					